

Nói về thực trạng tham nhũng giờ đây đã bị nâng lên đến mức nguy cơ chung cho cả nước, và làm cho sự phân hóa xã hội ngày một thêm sâu sắc thành hai đối cực giữa các nhóm đặc quyền và nhân dân lao động phần nhiều cùng khổ, có lẽ chúng ta không cần phải mô tả kể lể nhiều vụ này, vì hiện nay tham nhũng đã được công khai thừa nhận gọi tên là “quốc nạn”, nên chỉ cần dùng chữ “quốc nạn” là đủ.

Tham nhũng đã phát triển thành hệ thống, thành một thói quen phổ biến, có tính cách “xã hội hóa” rộng rãi. Việc đề bạt cán bộ vào các cơ quan, tổ chức chẳng hạn, đôi khi được hiểu không phải vì nhiệm vụ mà chỉ để chuẩn bị tham nhũng, bằng cách đưa những kẻ ruột rà của mình vào những chức vụ có thể lạm dụng để kiếm chác được nhiều tiền. Nói theo cách của giáo sư Phan Đình Diệu để mô tả cho tình trạng này có lẽ không xa sự thật mấy: “Khá phổ biến vẫn là các cơ quan nhà nước và một số đông công chức có chút quyền thì sống bằng cách bán quyền lực, các doanh nghiệp quốc doanh sống bằng bao cấp và độc quyền, và các doanh nghiệp ngoài quốc doanh thì do nhiều luật lệ hạn chế nên không lớn lên được, phải hối lộ để tồn tại và kiếm lãi bằng móc ngoặt, chộp giật...” (Tạp chí *Tia Sáng*, tháng 6.2002). Hiện nay, tham nhũng đã tràn lan ăn sâu thành quốc nạn, có chiều hướng tăng trưởng về quy mô và độc đáo về tính chất, kết hợp với hiện tượng chạy chức, chạy quyền, chạy án, sử dụng bằng dõm bằng giả để đạt chức vụ, là những chuyện xảy ra hằng ngày như cơm bữa.

Đặc điểm của tham nhũng là có sự bao che của quyền lực ở nhiều cấp, có những cấp rất lớn, trừ những vụ quá lớn “thúng không úp nổi voi”, không giấu được mới bị truy tố, nhưng ngay cả như vậy, những kẻ bị xử tội cũng chỉ là những cấp nhỏ hoặc người đứng ra tổ chức thực hành, còn cấp bao che bên trên thì vẫn không hề hấn gì, cùng lắm chỉ bị cách chức ở những cấp trung gian, sau đó hạ cánh an toàn, vì mọi hành

vi điều tra xét xử đều có sự chỉ đạo, thiếu hẳn tính độc lập của ngành tư pháp.

Mặt khác, tham nhũng còn được thực hiện một cách có lý luận, lý do, thông qua những công cuộc đầu tư phát triển bằng những dự án công trình (nhà cửa, đường sá, bệnh viện, trường học, các công trình làm ra rồi bỏ không vận hành được, các dự án để lấy kinh phí nhà nước rồi sử dụng vô tội vạ...) mà nơi nào

trong bộ máy nhà nước”, đó là câu phát biểu chân thực thẳng thắn của Đại biểu Quốc hội Lê Quốc Dung tại Hội nghị đại biểu Quốc hội chuyên trách ngày 2.8 khi bàn về Luật phòng chống tham nhũng (xem *Tuổi Trẻ Chủ Nhật*, 7.8.2005, tr. 6).

Trong khi đó, thay vì là một Nhà nước mạnh đủ sức khống chế quốc nạn tham nhũng, trái lại đã trở nên bất cập, trên bảo dưới không



Để chống tham nhũng một cách thật sự hiệu quả

TRẦN KHUYẾT NGHI

cũng có sự rút ruột quá nhiều như mọi người đã rõ, đặc biệt là thông qua những chương trình quy hoạch đất đai để chiếm đoạt giá trị thặng dư từ đất của dân dưới dạng địa tô chênh lệch, dựa vào lý do “đất đai là sở hữu toàn dân” chỉ có Nhà nước mới được quyền chi phối, thực chất phần lớn chỉ là một cuộc phân chia lại của cải dưới chiêu bài phát triển đất nước mà siêu lợi nhuận thuộc về những phần tử câu kết bao gồm những kẻ có quyền phê duyệt cấp phép và các thương nhân hoặc nhà thầu đứng ra thực hiện việc chia của. “Đang có tình trạng mafia hóa

nghe, luật lệnh không thể thi hành được một cách đầy đủ. Tình trạng bất cập này được phản ánh qua ý kiến phát biểu của Thủ tướng Phan Văn Khải trong cuộc điều trần và trả lời chất vấn trước kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XI (ngày 2.12.2004). Ông nói: “Rất nhiều lần tôi nói cả hệ thống chính trị chứ không chỉ hệ thống hành chính của chúng ta có vấn đề, cần phải cải cách, chấn chỉnh, nâng cao năng lực, hiệu quả, hiệu lực, chống cho được tham nhũng, tiêu cực, những nhiều. Chúng ta làm được nhiều việc nhưng chưa đẩy lùi được tiêu

cực, tham nhũng trong bộ máy, kỷ cương bộ máy chưa nghiêm...".

Gần đây có việc chuẩn bị cho ra đời Luật phòng chống tham nhũng và lãng phí, đã được công bố để lấy ý kiến dân, người ta nói nhiều đến việc kiểm kê tài sản và việc thành lập ủy ban đặc nhiệm chống tham nhũng, nhưng cả hai việc này vốn dĩ không thể có tính cách khả thi vì nhiều lẽ: (1) Việc kiểm kê tài sản tại TP.HCM đã dự định triển khai từ lâu, từ tháng 2 đến cuối tháng 6. 2002 nhưng thực tế chỉ là đánh trống bỏ dùi; (2) Nó có thể chôn ngòi cho sự phát triển các mâu thuẫn nội bộ, mà trên thực tế giữa các quan lớn với nhau, đâu có chuyện người này dám bắt người kia phải kê khai đúng tài sản, trừ khi chỉ kê khai chiếu lệ theo thủ tục luật định. Việc này chính Thủ tướng Phan Văn Khải cũng thừa nhận trong kỳ trả lời chất vấn kể trên, khi ông nói: "Khi đề bạt cán bộ thì bắt khai tài sản, nhưng họ rất khôn khi để cho con đứng tên, vợ đứng tên. Còn bản thân cán bộ đó xấu, có ý đồ, làm giàu bất hợp pháp thì không dại gì đứng tên nhiều tài sản, nhiều nhà cửa, đất đai. Thành ra đặt vấn đề thu hồi tài sản bất chính là rất khó".

Hơn nữa bản chất của tham nhũng là có sự dung dưỡng câu kết lẫn nhau giữa các thành phần có quyền lực mà quyền lợi tương quan với nhau, ân nghĩa và lợi lộc quện chặt vào nhau thì trong việc chấp hành kiểm kê chắc chắn khó tránh được sự tương nhượng lẫn nhau để cùng bảo vệ, trừ khi muốn loại trừ nhau vì lý do tư lợi; (3) Trong điều kiện tham nhũng, người ta vẫn có thể đưa ra một ban kiểm kê là những kẻ dưới quyền, hoặc hối lộ cho những người làm nhiệm vụ kiểm kê để che giấu tài sản; (4) Đề bạt cán bộ mà kê khai tài sản là đặt sự ngờ vực trước nơi con người, xúc phạm con người, trong khi lương tâm-trách nhiệm cũng là một vấn đề cần phải chú ý. Hơn nữa, nếu so sánh tài sản giữa lúc đề bạt với lúc sau này là vô hình trung không chấp nhận có sự tăng trưởng tài sản của tầng lớp cán bộ, trái với chủ trương dân giàu nước mạnh, trong khi gia đình người cán bộ có thể làm giàu

lên bằng nhiều cách thì làm sao phân biệt rạch ròi giữa những cách khác nhau: làm ăn chân chính, tham nhũng, không tham nhũng nhưng dựa vào thế lực để làm được nhiều tiền (một hình thức của tham nhũng gián tiếp rất khó kết án về phương diện luật pháp). Tóm lại kiểm kê tài sản cũng chỉ là một dạng đối phó trước tình hình, không có gì sáng sửa hơn.

Còn về việc thành lập ủy ban đặc nhiệm, lịch sử những cuộc đấu tranh chống tham nhũng ở nhiều nơi cho thấy rằng công việc thường tỏ ra rất khó khăn và hầu hết dân chúng nhất là dân nông thôn thường không tin vào lời hứa hẹn của các chính phủ. Ở Miến Điện và Campuchia trước đây, các ủy ban thanh trừng được thành lập, nhưng hoặc người chủ trương có tiếng trong sạch thì bị đe dọa rồi phải từ chức, hoặc người cầm đầu xưa nay vốn có thành tích bất hảo thì chỉ làm vừa đủ để tuyên truyền, xoa dịu quần chúng, rồi rồi cuộc đấu cũng vào đó. Riêng về việc đưa ra Luật phòng chống tham nhũng, cũng có rất nhiều vấn đề phải bàn, tuy nhiên có một quy luật chung là mọi thứ luật pháp, một khi được xây dựng và thực hiện "trong điều kiện người ta còn có thể hối lộ được thì mọi thứ đều có khả năng sẽ bị lơ lửng trên không trung", như cách nói của Lê-nin trước đây. Cho nên nói chung, trong tình thế nguy cơ hiện tại, cần chính sách mạnh và những quyết tâm trên thực tế hơn là cần đề ra luật mới, vì có nhiều luật ít rắc rối hơn như Luật giáo dục hoặc Luật bảo vệ bà mẹ và trẻ em chẳng hạn, ban hành đã lâu mà đến nay hầu như cũng chưa thi hành được gì, giáo dục vẫn đi xuống, còn các bà mẹ và trẻ em thì cũng không có gì khác xưa.

Vì vậy, biện pháp đề nghị là phải giải quyết từ gốc những khâu căn bản nền tảng, mà từ đó tệ nạn tham nhũng không thể không phát sinh một cách toàn quốc. Có thể nêu thẳng lên vài điểm chính như sau:

- Về chính trị, phải có sự phân lập giữa ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp để có sự kìm chế

lẫn nhau, nhân dân thật sự làm chủ. Muốn vậy phải có bầu cử thật sự tự do như Hiến pháp đã ghi, không cơ cấu áp đặt; thực hiện tất cả các quyền tự do của công dân, trong đó có tự do ngôn luận.

- Về kinh tế, phải tiếp tục thực hiện quá trình phi quốc doanh hóa, để tiến tới một nền kinh tế cơ bản là tư nhân, mỗi tài sản đều có chủ hẳn hoi, mỗi tránh được nạn ăn cắp và lãng phí. Phải xác lập chế độ tư hữu tài sản. Những tổ chức thuần túy phục vụ nhân dân như Công an, Quốc phòng không được có pháp nhân tập thể để làm kinh tế thu lợi nhuận, bù lại Chính phủ phải chăm lo tốt đời sống bằng cách trả lương trả trợ cấp xứng đáng cho các chiến sĩ công an và bộ đội. Công tư phải hết sức rõ ràng.

- Giảm hẳn một số hạng mục công trình thuộc loại chưa cấp bách (thà ít mà tốt!), trừ trường hợp đối với bệnh viện, trường học, vừa để tránh tham nhũng thế nào cũng xen vào trước mắt vừa để tập trung vào quỹ lương nhằm tăng lương cho đội ngũ cán bộ công chức từ nhân viên cấp phường xã đến chủ tịch nước. Lương của chủ tịch nước hoặc thủ tướng phải coi là bậc đặc biệt giống như chế độ lương bổng của tổng thống, thủ tướng ở các nước ngoài. Các bộ trưởng cũng như vậy. Đây là kinh nghiệm của Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu để đối phó với tình trạng tham nhũng ở xứ ông vốn trước đây cũng không kém cạnh gì ta.

Ở ta, lương của các viên chức nhà nước rất khó sống do vậy không thể làm việc tốt được, và chừng nào vẫn còn tình trạng trên thì người dân và các công nhân viên chức khó lòng tin tưởng vào giá trị đảm bảo của đồng lương đối với cuộc sống của mình cũng như vào những cuộc cải cách phi thực tế, viện dẫn rằng quỹ lương không thể đáp ứng nhưng lại để cho tình trạng tham ô, bòn rút của công xảy ra quá tràn lan thành quốc nạn tham nhũng như hiện nay.

(Xem tiếp trang 39)

mở hơn về hoạt động kinh tế, xã hội của ĐBSCL với thực tại và tương lai của nó – cơ cấu kinh tế, ngành nghề sản xuất kinh doanh trên đất liền và cả phát triển hướng ra Biển Đông đang và sẽ đặt ra những yêu cầu mới về tạo nguồn nhân lực để có chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển giáo dục đào tạo thích hợp, chứ không phải cứ duy trì mãi cách phát triển giáo dục đào tạo theo truyền thống.

- Giảm nhẹ thi cử và cải cách một cách căn cơ việc tuyển sinh đại học, cao đẳng và dạy nghề để vừa tạo cơ sở xác thực cho tuyển sinh, vừa mở rộng đầu ra để liên thông giữa giáo dục phổ thông với đào tạo sau phổ thông. Nhiều nước trên thế giới đã từ lâu không tổ chức kỳ thi tuyển sinh đầu vào cho đào tạo đại học, cao đẳng và dạy nghề như ở ta. Hàn Quốc tuy có chậm trong việc thực hiện tiến trình này, nay đã có đề án mới là “việc tuyển chọn vào đại học sẽ dựa trên kết quả học tập của 3 năm phổ thông trung học, chứ không phải thông qua kỳ thi đầu vào trên toàn quốc như hiện nay”. Ở ĐBSCL nói riêng và cả nước nói chung nên mềm hóa tuyển sinh đầu vào cho đại học, cao đẳng và dạy nghề bằng cách lấy kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT – thi tú tài và lấy kết quả ba năm học THPT để làm cơ sở xét tuyển. Toàn ngành giáo dục phải tập trung sức cho giáo dục phổ thông và tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp phổ thông để cung cấp cho các cơ sở đào tạo sau phổ thông căn cứ xác thực để xét tuyển theo những phương án tương thích với các ngành hoặc chuyên ngành đào tạo của họ. Tự chủ cho các cơ sở đào tạo từ tuyển sinh đầu vào, đến tổ chức dạy, học và gắn với thị trường sức lao động để giải quyết thông thoáng đầu ra sẽ là giải pháp đột phá cho giáo dục đào tạo. Tự chủ cho người sản xuất, cho người bán, người mua trong đổi mới kinh tế đã được thực hiện cách đây 20 năm (từ những ngày đầu đổi mới) mặc dù còn nhiều việc phải làm để hoàn thiện, nhưng cách làm đó đã được khẳng định trên thực tế cuộc sống. Thiết nghĩ giáo dục đào tạo không phải là trường hợp ngoại lệ.

- Đa dạng hóa các loại hình tổ chức đào tạo đại học, cao đẳng và dạy nghề để mở rộng mạng lưới đào tạo sau phổ thông phải được khẳng định là giải pháp tích cực. Có mấy vấn đề thiết nghĩ cần

được quan tâm là:

- Không thể quá kỳ vọng vào việc mở nhiều trường đại học, nhất là trường đại học cho các tỉnh trên vùng vì trên thực tế nguồn lực cần có cho chuẩn và chất đối với đào tạo đại học còn nhiều hạn chế, không thể khắc phục trong ngày một, ngày hai được.

- Nên tạo điều kiện và khuyến khích mở cao đẳng cộng đồng ở các tỉnh với sự hỗ trợ và liên thông đào tạo với các đại học trên vùng và TP.HCM.

- Khuyến khích và tạo điều kiện để các trường đại học khác trong và ngoài nước, nhất là ở TP.HCM mở các phân hiệu đào tạo cho ĐBSCL. Các

phân hiệu này khi đủ điều kiện có thể bàn giao cho ĐBSCL.

- Trước mắt, cần có những hỗ trợ mạnh cho giáo dục đào tạo ĐBSCL – như là những giải pháp tình thế, chính sách đặc thù về phân bổ ngân sách giáo dục đào tạo, chính sách khuyến khích đối với cán bộ giảng dạy và quản lý giáo dục đào tạo ở ĐBSCL, mềm hóa đầu vào cho đào tạo sau phổ thông ■

(*) Bài viết tham gia trao đổi, góp ý về giáo dục đào tạo ở ĐBSCL tại Hội nghị Chính phủ ngày 1 & 2 tháng 8 năm 2005 tại TP. Cần Thơ.

(1) Báo cáo của Bộ giáo dục và đào tạo – tháng 8.2005.

(Tiếp theo trang 19)

Để chống tham nhũng ...

- Tại Trung Quốc, tình trạng tham nhũng cũng dữ dội như bên ta, đã từng làm tổn thất bao giấy mực và sự trân trọng của các bậc thức giả. Có ý kiến đường như không chỉ có tin vào pháp trị, mà còn cần cả trên thực tế sinh động của một hoàn cảnh lịch sử cụ thể nhất định, trong đó có hiện tượng “chia quyền tham nhũng”, như loại ý kiến của ông Trương Ngũ Thường mà mới nghe qua có vẻ phi đạo đức không khỏi bị một số người phản bác. Tuy nhiên vấn đề ở đây là giải pháp chính trị thông minh để giải quyết được nạn tham nhũng chứ đâu phải chuyện đạo đức. Ông Trương mạnh dạn cho rằng “Chỉ có hai con đường chấp nhận tham nhũng: một là thực hiện chế độ tư hữu tài sản, thực hiện pháp trị; hai là để cán bộ mỗi người chiếm cứ một nơi, chia quyền tham nhũng cố định: lấy một số tài sản nào đó giao cho một số người để làm cuộc đánh đổi để họ phải bỏ đặc quyền”. Ý ông Trương, nếu để một số quan chức lớn cứ luyện tể cơ chế cũ không chịu đổi mới, bám giữ địa vị quá lâu rồi lại để ra hết chủ trương này đến chính sách nọ mà cái nào cũng lạc hậu nửa vời, kìm hãm cải cách chính trị-kinh tế hoặc chống lại nhân dân thì chỉ bằng Nhà nước bồi thường cho họ một khoản mà họ bị thiệt thòi trong quá trình đổi mới để họ vui vẻ từ bỏ quyền lực đi kiếm chuyện làm ăn khác hoặc về hưu hưởng nhàn, đuổi gà cho vợ mà vẫn hưởng được cuộc sống sang giàu, không còn phải ở trong tình trạng vừa không thể không xoay xở

kiếm chác, vừa bị thiên hạ lên án nguyên rủa! (xem bài “Luận về tham nhũng” của Phạm Thanh Bình, tạp chí *Tia Sáng*, tháng 9.2000)

Tóm lại, gì thì gì cũng phải cải cách hệ thống chính trị trước, và thay đổi một số quan niệm cơ bản về quyền sở hữu, xóa bỏ hệ thống kinh tế quốc doanh vốn là cái bấu vịn để nuôi dưỡng một số kẻ bất tài nhưng đầy quyền lực, phe phái, bên cạnh giải pháp ngăn ngừa tham nhũng không phải bằng kiểm kê tài sản mà bằng cách giáo dục đạo đức cá nhân, bồi dưỡng những tình cảm tốt về lương tâm và trách nhiệm cho mọi công dân ngay từ khi còn ngồi ở ghế nhà trường, luôn biết sống trung thực, trọng nghĩa khinh tài, không quá chạy theo “công nghiệp hóa hiện đại hóa” mà kẻ xấu thường dựa vào để lạm dụng, tham nhũng.

Hệ thống chính trị là điều mà đương kim thủ tướng đã cảm nhận rất rõ là nguyên nhân của mọi thứ trở ngại khi ông viện dẫn tới nó đến bốn năm lần trong kỳ họp Quốc hội bất cập của Chính phủ, về quốc nạn tham nhũng không tìm cách được, nên phải cải cách trước một bước để mọi thứ khác vận động theo. Tiến trình này được thực hiện cùng một lúc với việc xây dựng nhà nước pháp quyền và dân chủ hóa đời sống xã hội, tôn trọng quyền tự do ngôn luận để quyền này trở thành một áp lực thường xuyên thúc đẩy cải cách, góp phần chống tham nhũng một cách thật sự hiệu quả ■